

# **NGHỊ LUẬN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG**

## **A – MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Giúp HS :

- Nắm được cách làm bài nghị luận về một hiện tượng đời sống.
- Có nhận thức, tư tưởng, thái độ và hành động đúng trước những hiện tượng đời sống hàng ngày.

## **B – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

### **I – NỘI DUNG**

#### **1. Đặc điểm bài học**

Ngoài những nét tương đồng với kiểu bài nghị luận về một tư tưởng, đạo lí, kiểu bài nghị luận về một hiện tượng đời sống có những nét khác biệt cần lưu ý. Kiểu bài này lấy một hiện tượng xảy ra trong đời sống để bàn bạc. Từ hiện tượng này, người nghị luận phải phân tích, tìm ra ý nghĩa xã hội về tư tưởng, đạo đức mà bàn bạc, đánh giá. Đề tài để bàn bạc gắn gũi với đời sống, sát hợp với trình độ nhận thức của HS như : tai nạn giao thông, hiện tượng môi trường bị ô nhiễm, những tiêu cực trong thi cử, nạn bạo hành trong gia đình, phong trào thanh niên tiếp sức mùa thi, cuộc vận động giúp đỡ đồng bào hoạn nạn, những tấm gương người tốt việc tốt,... SGK chọn một câu chuyện về lòng tốt (*Chuyện “cố tích” mang tên Nguyễn Hữu Ân*) của một thanh niên. Đây là một hiện tượng đời sống mà HS có thể bàn luận, rút ra nhiều điều bổ ích.

#### **2. Trọng tâm bài học**

Cách làm bài nghị luận về một hiện tượng đời sống.

### **II – PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC**

#### **1. Phương pháp dạy học**

Phát vấn, dẫn dắt để HS phát huy trí tuệ ; thảo luận, rút ra bài học về nội dung và kĩ năng nghị luận.

## 2. Tiến trình tổ chức dạy học

**Bước 1 :** Hướng dẫn HS thảo luận để biết cách làm một bài nghị luận về một hiện tượng đời sống.

– Trước hết, GV cung cấp tư liệu về hiện tượng đời sống cho HS.

+ Hướng dẫn HS đọc đề văn, lưu ý tên văn bản (*Chia chiếc bánh của mình cho ai ?*), nội dung câu chuyện và ý khái quát của người kể chuyện : “Một câu chuyện lạ lùng... ”.

+ Để hiểu cụ thể “câu chuyện lạ lùng”, GV yêu cầu HS đọc tư liệu tham khảo (phần *Đọc thêm* trong SGK) : *Chuyện "cổ tích" mang tên Nguyễn Hữu Ân.*

– Tiếp đó, hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu trong SGK theo những câu hỏi cụ thể.

Gợi ý trả lời câu hỏi trong SGK :

a) Tìm hiểu đề

– Đề bài yêu cầu bày tỏ ý kiến đối với việc làm của anh Nguyễn Hữu Ân – vì tình thương “dành hết chiếc bánh thời gian của mình” chăm sóc hai người mẹ bị bệnh hiểm nghèo.

– Có thể nêu một số ý chính :

+ Nguyễn Hữu Ân đã nêu một tấm gương về lòng hiếu thảo, vị tha, đức hi sinh của thanh niên.

+ Thế hệ trẻ ngày nay có nhiều tấm gương như Nguyễn Hữu Ân.

+ Nhưng bên cạnh đó, vẫn còn một số người có lối sống ích kỉ, vô tâm, đáng phê phán.

+ Tuổi trẻ cần dành thời gian tu dưỡng, lập nghiệp, sống vị tha để cuộc đời ngày một đẹp hơn.

– Dẫn chứng minh họa cho lí lẽ : Có thể khai thác trong văn bản *Chuyện "cổ tích" mang tên Nguyễn Hữu Ân* và bổ sung dẫn chứng về những thanh niên làm việc tốt trong xã hội để biểu dương hoặc những thanh niên lãng phí thời gian vào những trò chơi vô bổ mà các phương tiện thông tin đại chúng đã nêu để phê phán.

– Cần vận dụng các thao tác lập luận chủ yếu : phân tích, chứng minh, bác bỏ, bình luận.

b) Lập dàn ý

SGK đã gợi ý, dẫn dắt cụ thể. Sử dụng các câu hỏi của SGK và dựa vào kết quả tìm hiểu đề ở trên, GV yêu cầu HS thảo luận để lập dàn ý cho bài văn.

Có thể chia lớp ra các nhóm để thảo luận rồi trình bày theo ba phần :

*Mở bài* : Giới thiệu hiện tượng Nguyễn Hữu Ân rồi dẫn đề văn, nêu vấn đề "Chia chiếc bánh của mình cho ai?".

*Thân bài* : Lần lượt triển khai 4 ý chính (như gợi ý ở phần tìm hiểu đề).

*Kết bài* : Đánh giá chung và nêu cảm nghĩ riêng của người viết.

**Bước 2** : Hướng dẫn HS trả lời câu hỏi 2 và ghi nhớ nội dung bài học qua phần *Ghi nhớ* trong SGK. Có thể nhấn mạnh 2 nội dung cơ bản :

– Nghị luận về một hiện tượng đời sống không chỉ có ý nghĩa xã hội mà còn có tác dụng giáo dục tư tưởng, đạo lí, cách sống đúng đắn, tích cực đối với thanh niên, HS.

– Cách làm bài nghị luận về một hiện tượng đời sống.

### III – KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

#### 1. Kiểm tra, đánh giá

Tương tự cách dạy bài *Nghị luận về một tư tưởng, đạo lí*, trong quá trình hướng dẫn HS thảo luận, GV có thể kiểm tra, đánh giá cả hai mặt (nhận thức, tư tưởng và kĩ năng nghị luận) của HS.

#### 2. Gợi ý giải bài tập

##### *Bài tập 1*

a) Điều mà tác giả Nguyễn Ái Quốc bàn là hiện tượng nhiều thanh niên, sinh viên Việt Nam du học nước ngoài dành quá nhiều thời gian cho việc chơi bời, giải trí mà chưa chăm chỉ học tập, rèn luyện để khi trở về góp phần xây dựng đất nước. Hiện tượng ấy diễn ra vào những năm đầu thế kỉ XX. Trong xã hội nước ta ngày nay, hiện tượng ấy vẫn còn. Một số thanh niên, sinh viên Việt Nam ngày nay du học ở nước ngoài cũng đang mải mê kiếm tiền, chơi bời, lãng phí thời gian cho những việc vô bổ mà không tập trung tư tưởng, quyết tâm học tập, rèn luyện chuyên môn, tiếp thu khoa học kĩ thuật tiên tiến để có năng lực tốt nhất trở về phục vụ quê hương, đất nước. Từ hiện tượng trên, có thể bàn thêm một vài ý :

– Nêu và phê phán hiện tượng : Thanh niên, sinh viên Việt Nam du học lãng phí thời gian vào những việc vô bổ.

– Chỉ ra nguyên nhân : Họ chưa xác định lí tưởng sống đúng đắn, họ ngại khó, ngại khổ, lười biếng hoặc chỉ sống vì tiền bạc, vì những lợi ích nhỏ hẹp ; cũng một phần do cách tổ chức, giáo dục chưa tốt của những người có trách nhiệm.

– Bàn luận : Nêu một vài tấm gương thanh niên, sinh viên chăm học đạt học vị cao đã trở về tham gia giảng dạy ở các trường đại học hoặc làm việc tại các ngành kinh tế, khoa học, kĩ thuật tiên tiến của nước nhà.

b) Trong văn bản, Nguyễn Ái Quốc dùng thao tác lập luận phân tích (thanh niên du học mải chơi bời, thanh niên trong nước “không làm gì cả”, họ sống “già cỗi”, thiếu tổ chức, rất nguy hại cho tương lai của đất nước...); so sánh (nêu hiện tượng thanh niên, sinh viên Trung Hoa du học chăm chỉ, cần cù) và bác bỏ (“Thế thì thanh niên của ta đang làm gì? Nói ra thì buồn, buồn lắm: Họ không làm gì cả.”).

c) Nghệ thuật diễn đạt của văn bản : Dùng từ, nêu dẫn chứng xác đáng, cụ thể, kết hợp nhuần nhuyễn các kiểu câu trần thuật, câu hỏi (“Thế thì thanh niên của ta đang làm gì?”), câu cảm thán (trực tiếp bày tỏ nỗi lo âu chính đáng : “Hỡi Đông Dương đáng thương hại! Người sẽ chết mất, nếu đám thanh niên già cỗi của Người không sớm hồi sinh.”).

d) Rút ra bài học cho bản thân : Xác định lí tưởng, cách sống; mục đích, thái độ học tập đúng đắn.

### ***Bài tập 2***

Đề bài nêu một hiện tượng tiêu cực đang diễn ra khá phổ biến trong giới trẻ nước ta hiện nay : quá ham chơi, “nghiện” ka-ra-ô-kê và in-tơ-nét.

GV yêu cầu HS đọc lại văn bản trích của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và vận dụng các tri thức đã học để giải quyết yêu cầu của bài tập.